

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày 26 - 12 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Tý

Bà Lê Kim Thủy

Bà Đặng Hồng Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Lê Minh Hải và ông Dương Quốc Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Trương Văn L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1978 tại huyện V, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp 4, xã Đ, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Pt và bà Lê Thị S; có vợ là Lê Thị V và 02 người con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 5 năm 2022 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Phúc D - Luật sư của Văn phòng Luật sư N, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- Bị hại: Lê Thị V, sinh năm 1986

Nơi cư trú: ấp 4, xã Đ, huyện V, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Trương Văn P, sinh năm 1955

Nơi cư trú: ấp 4, xã Đ, huyện V, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Trần Thanh C. Vắng mặt.
2. Phan Văn Q. Có mặt.
3. Lâm Quang T. Vắng mặt.
4. Lê Hoàng B. Vắng mặt.
5. Lâm Quang K. Vắng mặt.
6. Nguyễn Thị Ngọc Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn L và bà Lê Thị V là vợ chồng, sống chung từ năm 2002. Quá trình sống chung, do phát sinh mâu thuẫn nên ngày 08 tháng 02 năm 2022 bà V có đơn yêu cầu ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang. Ngày 21 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện V mời L và bà V hòa giải lần thứ nhất, L không đồng ý ly hôn.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện V mời L và bà V tham gia hòa giải lần thứ hai vào ngày 24 tháng 5 năm 2022. Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 24 tháng 5 năm 2022, L đi từ nhà đến Tòa án nhân dân huyện V để tham gia hòa giải, trước khi đi L lấy một con dao Thái Lan dài khoảng 22cm, dùng giấy lịch quấn bọc phần lưỡi dao, cột dây thun lại rồi cất giấu dưới giày bàn chân phải nhằm mục đích nếu bà V cương quyết ly hôn thì L sẽ giết chết bà V rồi tự sát.

Đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, L gặp bà V ngồi trên ghế đá trước trụ sở Tòa án nên nói với bà V đừng ly hôn, ở lại sống chung để lo cho các con nhưng bà V không đồng ý. Sau đó L và bà V vào trụ sở Tòa án để tham gia hòa giải. Tại buổi hòa giải, bà V vẫn cương quyết ly hôn nhưng L không đồng ý và không ký tên vào biên bản hòa giải. Sau đó bà V ra về, đi phía cổng sau của Tòa án và đi đến xe Taxi do Trần Thanh C điều khiển đang chờ để rước bà V về. Khi bà V đi đến phía sau xe Taxi, L điều khiển xe mô tô đến đầu phía trước xe Taxi và nói “Thằng nào ngon chở vợ tao đi”. Lúc này bà V đi đến mở cửa xe Taxi thì L dùng tay phải chụp kéo tay bà V lại và nói “Em về nhà với anh để chia tài sản”, bà V không chịu về nên L dùng tay phải đánh vào mặt bà V một cái, bà V lùi lại phía sau và nói “Còn cơ hội thì đánh đi, tôi không về đâu”, L nói “Em không về thì anh giết em rồi tự sát luôn”. Nói xong L khom người xuống cởi dây giày, dùng tay phải rút con dao đã cất giấu trước đó tiến đến đâm vào vùng ngực phải của bà V một nhát rồi rút dao ra bỏ vào túi quần bên phải. Khi thấy bà V khuyu xuống thì L ôm bà V đưa lên xe Taxi và kêu ông Trần Thanh C chở đến bệnh viện rồi đi đến Cơ quan Công an thị trấn N, huyện V đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 115/22/TgT ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Hậu Giang kết luận thương tích của bà Lê Thị V như sau:

Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Vết thương phân mềm.

Kết luận: Tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại: 01%.

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương nói trên có chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới. Vùng ngực phải (vị trí gây thương tích nói trên) là vết thương phân mềm, không phải là vùng trọng yếu trên cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 224/22/TgT ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Hậu Giang kết luận về vật gây nên thương tích đối với bà Lê Thị V như sau: Sẹo vết thương đứng ngực phải do vật sắc nhọn gây nên.

Tại Bản kết luận giám định số 3153/KL-KTHS ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Công an kết luận: Trên các mẫu vật gửi giám định: 01 con dao, 01 áo ngực, 01 áo khoác nữ màu xám, 01 áo thun nữ màu hồng và 01 áo sơ mi tay ngắn sọc caro màu trắng xanh có dính máu người. Kiểu gen của mẫu máu này trùng với kiểu gen của bà Lê Thị V.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm có: 01 (một) con dao Thái Lan cán bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao có một bề sắc bén; 01 (một) cái áo thun nữ màu hồng, tay ngắn, cổ tròn, phía trước có in dòng chữ SANT LAUREN, bị cắt từ trên xuống dưới ở mặt trước, vị trí ngay ngực phải có vết đứt dài 02cm; 01 cái áo ngực màu trắng, phần bên phải áo ngực có vết đứt dài 02cm; 01 cái áo khoác nữ màu xám, có sọc ngang, trên áo có dòng chữ COMMON GYMICO, trên ngực phải có vết đứt dài 02cm; 01 cái áo sơ mi tay ngắn, sọc caro màu trắng – xanh; 01 (một) đôi giày màu nâu; 01 (một) đôi tất màu đen; 01 (một) tờ giấy, loại giấy lịch, kích thước 10,5cm x 04cm. Các vật chứng đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang quản lý.

Quá trình điều tra, gia đình Trương Văn L đã khắc phục hậu quả cho bà Lê Thị V số tiền là 20.000.000 đồng, bà Lê Thị V đã nhận đủ số tiền bồi thường và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKS-P1 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, đã truy tố Trương Văn L về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn L phạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 38, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, đề nghị không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao Thái Lan cán bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao có một bề sắc bén; 01 (một) cái áo thun nữ màu hồng, tay ngắn, cổ tròn, phía trước có in dòng chữ SANT LAUREN, bị cắt từ trên xuống dưới ở mặt trước, vị trí ngay ngực phải có vết đứt dài 02cm; 01 cái áo ngực màu trắng, phần bên phải áo ngực có vết đứt dài 02cm; 01 cái áo khoác nữ màu xám, có sọc ngang, trên áo có dòng chữ C'MON GYMICO, trên ngực phải có vết đứt dài 02cm; 01 cái áo sơ mi tay ngắn, sọc caro màu trắng – xanh; 01 (một) đôi giày màu nâu; 01 (một) đôi tất màu đen; 01 (một) tờ giấy, loại giấy lịch, kích thước 10,5cm x 04cm.

5. Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại thừa nhận đã nhận số tiền 20.000.000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường và không yêu cầu bồi thường thêm; về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, ông Trương Văn P xác định số tiền 20.000.000 đồng ông bồi thường cho bị hại là do bị cáo tác động, ông không yêu cầu bị cáo giao trả lại số tiền này. Đối với đơn yêu cầu của ông về việc giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo, do tại phiên tòa bị cáo khẳng định không có bệnh lý tâm thần và không yêu cầu giám định nên ông không tiếp tục yêu cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh và điều khoản pháp luật áp dụng mà Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Về nguyên nhân, điều kiện phạm tội của bị cáo là do mong muốn níu kéo quan hệ hôn nhân với bị hại; bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 và Điều 57 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sau khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, cha của bị cáo là ông Trương Văn P có đơn yêu cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo khẳng định bị cáo không có bệnh lý tâm thần nên không yêu cầu giám định; ông Trương Văn Phát cũng thống nhất ý kiến của bị cáo, không tiếp tục yêu cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với kết quả giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó đã có cơ sở kết luận:

Bị cáo và bị hại là vợ chồng, sống chung từ năm 2002. Quá trình sống chung, do phát sinh mâu thuẫn nên bị hại làm đơn đơn yêu cầu ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang. Ngày 10 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện V mời bị cáo và bị hại tham gia hòa giải vào ngày 24 tháng 5 năm 2022. Trước khi đến Tòa án tham gia hòa giải, bị cáo chuẩn một con dao Thái Lan dài khoảng 22cm, dùng giấy lịch quấn bọc phần lưỡi dao, cột dây thun lại rồi cất giấu dưới giày bàn chân phải nhằm mục đích giết chết bị hại nếu cương quyết ly hôn. Tại buổi hòa giải, bị hại vẫn cương quyết ly hôn nên bị cáo đi theo bị hại đi đến xe Taxi do Trần Thanh C điều khiển đang chờ để rước bị hại về, bị cáo điều khiển xe mô tô đến đậu phía trước xe Taxi và nói “Thằng nào ngon chở vợ tao đi”. Lúc này bị hại đi đến mở cửa xe Taxi thì bị cáo dùng tay phải chụp kéo tay bị hại lại và nói “Em về nhà với anh để chia tài sản”, bị hại không chịu về nên bị cáo dùng tay phải đánh vào mặt bị hại một cái, bị hại lùi lại phía sau và nói “Còn cơ hội thì đánh đi, tôi không về đâu”, bị cáo nói “Em không về thì anh giết em rồi tự sát luôn”. Nói xong, bị cáo lấy con dao đã cất giấu dưới giày phải trước đó, tiến đến dùng tay phải cầm dao đâm vào vùng ngực phải của bị hại một nhát, gây thương tích với tỷ lệ là 01%.

Xét mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại là mâu thuẫn về tình cảm vợ chồng, nhưng bị cáo lại dùng dao Thái Lan đâm bị hại là thuộc trường hợp có tính chất côn đồ. Với ý thức chủ quan là mong muốn tước bỏ quyền sống của bị hại từ trước, bị cáo đã chuẩn bị sẵn hung khí cho đến khi thuyết phục bị hại đoàn tụ không được thì lập tức rút dao ra đâm vào vùng ngực phải của bị hại, nhằm giết chết bị hại rồi tự sát, việc bị hại chỉ bị thương tích 01% mà không chết là nằm

ngoài ý thức chủ quan của bị cáo; chỉ đến khi đâm bị hại xong, do thấy bị hại khụy xuống nên bị cáo mới dừng lại và đưa bị hại đi cấp cứu. Do đó, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung là “Có tính chất côn đồ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại chỉ đơn thuần là mâu thuẫn về tình cảm trong quan hệ vợ chồng và đang được Cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hòa giải. Lẽ ra, nếu bị hại cương quyết yêu cầu ly hôn, bị cáo không mong muốn ly hôn thì phải có thiện chí hàn gắn quan hệ hôn nhân bằng biện pháp thuyết phục ôn hòa. Nhưng bị cáo lại xử sự với ý thức chủ quan là sẽ tước đoạt tính mạng của bị hại rồi tự sát nếu như bị hại cương quyết ly hôn. Khi tiếp cận bị hại và thuyết phục bị hại đoàn tụ không được, bị cáo liền lấy con dao đã cất giấu dưới giày phải trước đó đâm bị hại nhằm thực hiện ý chí chủ quan của bị cáo là giết chết bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm sức khỏe, tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình khắc phục hậu quả; sau khi phạm tội đã chủ động đi đầu thú; có cha là người có công với nước; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Từ những phân tích về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng; xét lời đề nghị của người bào chữa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nên lẽ ra cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự

Tuy nhiên, xét hành vi của bị cáo xuất phát từ suy nghĩ bi quan, tiêu cực là giết bị hại rồi tự sát khi không được bị hại đồng ý trở về đoàn tụ; sau khi đâm bị hại, bị cáo đã tích cực đưa bị hại đi cấp cứu rồi đi đầu thú; hậu quả bị cáo gây ra chỉ gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ là 01%; bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần vận dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, 03 tình tiết

giảm nhẹ còn lại được vận dụng để xem xét giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, xét hành vi của bị cáo là thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, được xem xét áp dụng mức hình phạt không quá ba phần tư mức hình phạt mà điều luật quy định theo quy định tại Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét.

[9] Về vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm và đồ dùng, trang phục cá nhân của bị cáo, bị hại nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn L phạm tội “Giết người”.
2. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, Điều 38, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).
Xử phạt bị cáo Trương Văn L 05 (năm) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 24 tháng 5 năm 2022.
3. Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, không xem xét thêm.
4. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao Thái Lan cán bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao có một bề sắc bén; 01 (một) cái áo thun nữ màu hồng, tay ngắn, cổ tròn, phía trước có in dòng chữ SANT LAUREN, bị cắt từ trên xuống dưới ở mặt trước, vị trí ngay ngực phải có vết đứt dài 02cm; 01 cái áo ngực màu trắng, phần bên phải áo ngực có vết đứt dài 02cm; 01 cái áo khoác nữ màu xám, có sọc ngang, trên áo có dòng chữ C'MON GYMICO, trên ngực phải có vết đứt dài 02cm; 01 cái áo sơ mi tay ngắn, sọc caro màu trắng – xanh; 01 (một) đôi giày màu nâu; 01 (một) đôi tất màu đen; 01 (một) tờ giấy, loại giấy lịch, kích thước 10,5cm x 04cm. Toàn bộ vật chứng đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKSHG-P1 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang.
5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; các điều 21 và 23 của Nghị quyết số 326

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang (CQĐT, PV06, PC10);
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- CA xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Thắng